

UBND HUYỆN ĐẠI LỘC
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 239/PGDDĐT-MN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đại Lộc, ngày 09 tháng 09 năm 2022

V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
Giáo dục mầm non năm học 2022-2023

Kính gửi: - Hiệu trưởng các trường Mầm non, Mẫu giáo trên toàn huyện;
- Chủ các nhóm, lớp độc lập tư thực.

Căn cứ Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Nam; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 23/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn số 4216/BGDĐT-GDMN ngày 30/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 đối với giáo dục mầm non;

Căn cứ Công văn số 1826/SGDDĐT-GDMN, ngày 01/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Nam về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2022-2023; Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) huyện Đại Lộc hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non (GDMN) như sau:

I. Nhiệm vụ chung

Tiếp tục chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em, tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN trong bối cảnh mới; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Tiếp tục thực hiện chủ đề "Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện trong các cơ sở GDMN".

II. Nhiệm vụ cụ thể

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

1.1. Triển khai các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

Thường xuyên cập nhật, phổ biến, quán triệt việc tổ chức thực hiện các văn bản, chính sách liên quan đến GDMN, trong đó tập trung vào: Nghị định số 105/2020/NĐ-CP về quy định chính sách phát triển GDMN; Nghị định số 24/2021/NĐ-CP về quy định việc quản lý trong cơ sở GDMN và cơ sở giáo dục

phổ thông công lập; Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 11/8/2022 về chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở GDMN, giáo dục tiểu học ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và Quyết định số 11/2022/QĐ-TTG về Tín dụng đối với cơ sở GDMN, tiểu học ngoài công lập bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ Trường mầm non; Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN; Thông tư số 45/2022/TT-BGDĐT về Quy định xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND về Quy định chính sách hỗ trợ đối với trẻ em mầm non, học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số, học sinh, sinh viên khuyết tật đang học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021-2026; Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND về Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 22/2021/NQ-HĐND; Kế hoạch số 4448/2020/KH-UBND của UBND tỉnh Quảng Nam về “Phát triển GDMN trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2020-2025” và Công văn số 677/UBND-KGVX ngày 27/01/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về tăng cường các điều kiện bảo đảm huy động trẻ mầm non đến trường, đưa chỉ tiêu phát triển về GDMN vào chương trình công tác giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn giai đoạn tiếp theo phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương.

1.2. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình.

Giao quyền tự chủ về quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình trước xã hội, cơ quan quản lý, bảo đảm việc tham gia của gia đình và xã hội trong quản lý các cơ sở giáo dục; cơ sở GDMN chủ động trong việc áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến; phát triển chương trình nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ, đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Tăng cường chất lượng của công tác lập kế hoạch, đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn bảo đảm quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi cơ sở GDMN; Thực hiện hiệu quả công tác đánh giá thực hiện chương trình trong cơ sở GDMN; Sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ trong cơ sở GDMN.

Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của cơ sở GDMN theo Điều lệ trường mầm non và quy chế tổ chức, hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập đối với loại hình dân lập, tư thục.

Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo qui định. Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các cơ sở GDMN. Thực hiện các khoản thu đầu năm học đúng theo quy định, không để xảy ra tình trạng lạm thu, thu sai quy định trong các cơ sở GDMN.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, lựa chọn các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý để thực hiện các hoạt động như lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi,... đảm bảo qui định nhằm nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động của nhà trường.

1.3. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ trường học; giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng và các quy định của Pháp luật đối với cơ sở GDMN. Phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể tại địa phương huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong việc quản lý GDMN, đặc biệt là các cơ sở GDMN ngoài công lập. Theo dõi, hỗ trợ, kiểm tra các nhóm, lớp độc lập tự thực trên địa bàn; đối với nhóm, lớp không đảm bảo các điều kiện theo quy định kịp thời báo cáo về Phòng GDĐT và UBND xã xử lý nghiêm những cá nhân, tổ chức vi phạm. Tiếp tục xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm về quản lý các nhóm, lớp độc lập tự thực.

Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá của cán bộ quản lý đối với giáo viên, nhân viên theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên mầm non; đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, thực chất, hiệu quả nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trong cơ sở GDMN.

2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

2.1. Tiếp tục triển khai Đề án sắp xếp lại trường, điểm trường, lớp học gắn với việc bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục tỉnh Quảng Nam đến năm học 2024-2025 theo đúng quy định tại Quyết định số 2428/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của UBND tỉnh; Các trường Mầm non, Mẫu giáo cần quan tâm hơn nữa trong việc bố trí số lượng trẻ trong một lớp một cách phù hợp, đảm bảo theo quy định Điều lệ trường mầm non, tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập của trẻ gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình GDMN. Đối với các trường có nhiều điểm trường cần coi trọng bình đẳng trong đầu tư (cơ sở vật chất, đội ngũ, các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN) giữa các điểm trường.

2.2. Tiếp tục tham mưu chính quyền địa phương đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp trường lớp, cơ sở vật chất trường học theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT. Tăng cường công tác quản lý, giám sát

trong đầu tư cơ sở vật chất trường lớp, nâng cao chất lượng công trình, hiệu quả trong đầu tư xây dựng.

2.3. Chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm ưu tiên dành quỹ đất cho cơ sở GDMN; Ưu tiên đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi (PCGDMNTENT); tiếp tục cải tạo, nâng cấp trường lớp đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện, cơ sở vật chất đáp ứng tiêu chuẩn cơ sở vật chất quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

Khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng trường mầm non, nhóm lớp độc lập tự thực, phù hợp quy hoạch và phát triển bền vững để giảm áp lực cho trường mầm non công lập, quan tâm các khu đông dân cư, cụm công nghiệp.

2.4. Rà soát thực trạng nhu cầu mua sắm đồ dùng dạy học, đồ chơi cho trẻ và cơ sở vật chất cho cơ sở giáo dục mầm non theo quy định tại Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Quảng Nam về Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển GDMN trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và Nghị Quyết số 03/2022/NQ-HĐND về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 22/2021/NQ-HĐND.

2.5. Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non theo quy định tại Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT; Có 100% các trường Mầm non, Mẫu giáo hoàn thành công tác tự đánh giá; Phần đầu trong năm học có 05 trường MN, MG được Sở GDĐT đánh giá ngoài và đạt chuẩn quốc gia: MN Đại An, MG Đại Chánh, MN Đại Minh, MG Đại Sơn, MG Đại Tân.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; chuẩn bị các điều kiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 4 tuổi

3.1. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT về Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

3.2. Tiếp tục tập trung ưu tiên nguồn lực để đảm bảo duy trì củng cố vững chắc và nâng cao chất lượng PCGDMNTENT; rà soát, bổ sung các điều kiện đội ngũ và cơ sở vật chất đảm bảo để thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 4 tuổi ở những nơi đủ điều kiện, tiến tới đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo vào giai đoạn 2025-2030.

3.3. Tăng cường công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn nhằm thực hiện tốt công tác điều tra phổ cập. Triển khai cập nhật đầy đủ số liệu theo quy định vào phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; rà soát, đối chiếu, so sánh số liệu trẻ em giữa báo cáo thống kê và báo cáo phổ cập để đảm bảo tính chính xác.

3.4. Tập trung thực hiện công tác huy động trẻ ra lớp ở các độ tuổi, chú trọng huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đạt từ 40% trở lên.

3.5. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP về Quy định chính sách phát triển GDMN; Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND về Quy định chính sách hỗ trợ đối với trẻ em mầm non, học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số, học sinh, sinh viên khuyết tật đang học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021-2026; chính sách trợ cấp đối với trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND và Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 22/2021/NQ-HĐND.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

4.1. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ, tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của chương trình GDMN, thích ứng linh hoạt với tình hình dịch bệnh

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Hằng năm Phòng GDĐT tiến hành kiểm tra và cấp giấy chứng nhận trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên của cơ sở GDMN; thực hiện việc giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở giáo dục mầm non theo quy định tại Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử theo quy định; bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ khi ở trường, lớp; Cơ sở GDMN chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trong cơ sở GDMN nhằm phát hiện và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ;

Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Thực hiện tốt công tác y tế trường học, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; phối hợp với ngành y tế địa phương trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh (dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác...), bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh.

4.2. Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em

Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Thực hiện hợp đồng thực phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và chất lượng; Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường/lớp đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với trẻ; Chế biến và lưu mẫu thức ăn cho trẻ đúng qui trình theo qui định; Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong cơ sở GDMN.

Huy động nguồn lực đầu tư CSVC, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ việc tổ chức bữa ăn bán trú và công trình vệ sinh, nước sạch; tăng cường các hoạt động vệ sinh trong cơ sở GDMN; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe.

Chỉ đạo các trường triển khai thực hiện Công văn số 1739/SGDDĐT-GDMN về việc Triển khai thực hiện Quyết định số 2195/QĐ-BGDĐT ngày 10/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về phê duyệt Hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học.

Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

4.3. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động triển khai chủ đề "Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện" kết hợp với xây dựng trường học hạnh phúc theo Kế hoạch số 4640/KH-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam. Tổ chức sơ kết 02 năm thực hiện Chủ đề "Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện" trong các cơ sở giáo dục mầm non (dự kiến tháng 04/2023).

Thực hiện hiệu quả Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021 - 2025. Tổ chức thực hiện các Tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm (LTLTT), trong đó tập trung xây dựng môi trường xanh - an toàn - thân thiện và đổi mới phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo quan điểm lấy trẻ em làm trung tâm. Các trường Mầm non, Mẫu giáo được chọn làm mô hình điểm theo kế hoạch số 36/KH-PGDĐT ngày 01/09/2021 của Phòng GDĐT về Kế hoạch Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021 – 2025 căn cứ điều kiện thực tế tại địa phương tiếp tục thực hiện các Tiêu chí xây dựng trường mầm non LTLTT, tập trung xây dựng môi trường giáo dục xanh, an toàn, thân thiện, gần gũi, các khu vực trong nhà trường quy hoạch phù hợp, linh hoạt, đa dạng, phong phú; xây dựng các góc hoạt động trong lớp và ngoài lớp mang tính mở; Tổ chức các hoạt động thực hiện nội dung Chuyên đề; tổ chức sinh hoạt chuyên môn chia

sẽ kinh nghiệm, thực hiện công tác truyền thông nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng Chuyên đề. Các cơ sở GDMN tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung của Chuyên đề, tự kiểm tra kết quả thực hiện theo tiêu chí, đánh giá và Báo cáo kết quả triển khai chuyên đề, gửi về Phòng GDĐT vào cuối năm học.

Phòng GDĐT tổ chức Hội thi “Bé khỏe bé ngoan” là một trong những căn cứ nhằm đánh giá hiệu quả việc thực hiện chương trình GDMN. Thông qua hội thi, tuyên truyền kiến thức khoa học về nuôi dạy trẻ đối với phụ huynh và các tổ chức xã hội, tạo điều kiện tốt cho trẻ phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tình cảm, đồng thời phát hiện những tài năng, năng khiếu của trẻ qua các phần thi. (có kế hoạch riêng).

Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non sau sửa đổi bổ sung; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, tập trung phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm; Các cơ sở GDMN quản lý việc tổ chức làm quen với tiếng Anh cho trẻ em mẫu giáo đảm bảo chất lượng, đúng theo các quy định hiện hành và đáp ứng nhu cầu của gia đình trẻ; Tăng cường hỗ trợ chuyên môn cho các nhóm lớp độc lập tự thực trên địa bàn.

Triển khai thực hiện kế hoạch số 5006/KH-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT về ban hành Kế hoạch giai đoạn 2 thực hiện Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non người dân tộc thiểu số (DTTS) và Kế hoạch số 1418/KH-SGDĐT ngày 14/9/2017 về việc Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số, giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Quảng Nam. Trường Mẫu giáo Đại Hưng tiếp tục tăng cường các điều kiện, trang bị tài liệu, học liệu; bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, nâng cao chất lượng tăng cường tiếng Việt cho trẻ thôn Yều xã Đại Hưng ra lớp; Chú trọng tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người DTTS chuẩn bị sẵn sàng cho trẻ vào lớp một.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, trong đó chú trọng các giải pháp phối hợp giữa mầm non và tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

Đẩy mạnh ứng dụng môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi giáo viên, nhà trường trong đổi mới phương pháp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý GDMN các cấp và trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ, bảo đảm tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời.

5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

5.1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Triển khai thực hiện hiệu quả nội dung theo Kế hoạch số 22/KH-PGDĐT ngày 30/5/2022 của Phòng GDĐT về ban hành “Kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục năm học 2022-2023” và Kế hoạch số 25/KH-PGDĐT ngày 23/6/2022 của Phòng GDĐT về ban hành Kế hoạch Tập huấn “Hướng dẫn triển khai Chương trình Giáo dục mầm non sau sửa đổi phù hợp với bối cảnh hiện nay”. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn phù hợp với bối cảnh thực tế của nhà trường, địa phương. Các cơ sở GDMN tổ chức sinh hoạt chuyên môn nhà trường theo hướng đổi mới nhằm phát triển năng lực cho GVMN.

Các cơ sở GDMN tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị số 05-CT/TW và Chỉ thị số 27-CT/TTg); thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non (Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019). Rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non (GVMN) theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn. Chủ động, tăng cường bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ CBQL, GVMN ở các cơ sở giáo dục công lập và ngoài công lập.

Thực hiện quy định theo Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở GDMN, giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông, Phòng GDĐT tổ chức Hội thi: Giáo viên dạy giỏi cấp huyện (dự kiến tháng 12/2022, có kế hoạch riêng) nhằm công nhận, tôn vinh giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi và nhân rộng những điển hình tiên tiến, góp phần nâng cao hiệu quả sinh hoạt chuyên môn, đẩy mạnh các phong trào thi đua và dạy học, thu hút sự quan tâm của các lực lượng xã hội tham gia giáo dục trẻ em, tạo động lực phát triển sự nghiệp giáo dục của địa phương và toàn ngành.

5.2. Rà soát, đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018- 2025. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo năm 2022 đối với đội ngũ GVMN theo Kế hoạch số 6996/KH-UBND ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP.

5.3. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tham mưu các cấp bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định, ít nhất 02 giáo viên/lớp; tích cực tham mưu địa phương tổ chức thi tuyển viên chức giáo viên nhằm tuyển dụng kịp thời GVMN còn thiếu để đảm bảo tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo Chương trình GDMN và bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ ở trường.

5.4. Tiếp tục tham mưu với UBND huyện/tỉnh có các chính sách ưu đãi, tôn vinh, biểu dương đối với những nhà giáo tiêu biểu, có đóng góp tích cực hoặc có thành tích đột xuất trong ngành giáo dục, có chính sách thu hút giáo viên mầm non.

5.5. Tham mưu kinh phí để hỗ trợ tài liệu và chi phí tập huấn khi tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ đối với CBQL, GVMN đang làm việc tại các cơ sở GDMN ngoài công lập được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo quy định (theo Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Quảng Nam)

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

6.1. Thực hiện Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 12/01/2022 của HĐND tỉnh về Quy định về chính sách khuyến khích xã hội hóa đầu tư trong một số lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022-2025, trong đó có lĩnh vực giáo dục và đào tạo; thực hiện tốt các chính sách xã hội hóa giáo dục, tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GDMN. Ưu tiên lồng ghép các nội dung xã hội hóa, phát triển cơ sở GDMN ngoài công lập trong các chương trình, kế hoạch phát triển phù hợp điều kiện, mức độ phát triển kinh tế - xã hội và các giải pháp tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN tại địa phương.

6.2. Tổ chức triển khai thực hiện Đề án Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Nam sau khi có văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT.

6.3. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tranh thủ nguồn lực, kinh nghiệm trong việc xây dựng và thực hiện đổi mới nội dung chương trình, phương pháp GDMN trong các cơ sở GDMN có điều kiện, cơ hội tiếp cận.

Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được và nhân rộng trên địa bàn toàn huyện những nội dung phù hợp được tiếp cận từ Dự án tổ chức VVOB nhằm nâng cao hiệu quả Chương trình GDMN; chỉ đạo giáo viên vận dụng linh hoạt những kỹ năng, kiến thức đã được tiếp cận vào nhiệm vụ của mình để phát huy năng lực, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của bản thân nhằm góp phần thực hiện có hiệu quả công tác chăm sóc giáo dục trẻ, đáp ứng yêu cầu đổi mới của ngành.

7. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đối với GDMN

Triển khai thực hiện Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022 về đẩy mạnh việc chuyển đổi số trong GDMN, tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tuyển sinh, chăm sóc, giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành và dữ liệu PCGD-XMC.

Khai thác hiệu quả Trung tâm Điều hành giáo dục thông minh (IOC Edu).

Tăng cường ứng dụng phương thức trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo và tổ chức sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ CBQL, giáo viên cơ sở GDMN.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển GDMN. Phối hợp với các cơ quan truyền thông tăng cường thông tin, truyền thông về giáo dục mầm non, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về công tác phổ biến và hướng dẫn các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; chương trình GDMN; tăng cường truyền thông về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Không cho trẻ 5 tuổi học trước chương trình lớp 1.

Đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; tiếp tục phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong việc hướng dẫn phụ huynh về nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non; đặc biệt tăng cường công tác tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đến trường; công khai những cơ sở GDMN ngoài công lập đã được cấp phép hoạt động để phụ huynh yên tâm đưa trẻ ra lớp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào các nội dung hướng dẫn trên, yêu cầu các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn huyện căn cứ tình hình thực tế của trường, của địa phương, xây dựng cụ thể kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 đảm bảo theo hướng dẫn chỉ đạo của ngành, tổ chức triển khai kế hoạch cụ thể cho đội ngũ nhà trường để thực hiện và báo cáo bằng văn bản về Phòng GDĐT (Bộ phận mầm non) để theo dõi.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để báo cáo);
- Lãnh đạo PGDĐT (để chỉ đạo);
- Trường MN, MG (để thực hiện);
- Các bộ phận của PGD (để phối hợp);
- Lưu: VT, MN.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Phan Thị Liên

